TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM THAO** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **20** /2023/DS-ST
Ngày 28 tháng 8 năm 2023
"V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Phương Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tiến Dũng

Ông Nguyễn Ngọc Tâm

- **Thư ký phiên tòa**: Bà Nguyễn Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao tham gia phiên tòa**: Bà: Nguyễn Thị Ngọc Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 68/2023/TLST-DS ngày 24/4/2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2023/QĐXXST-DS ngày 24/7/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 47a/2023/QĐST-DS ngày 14/8/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Dương Văn X**, sinh năm 1952 – Đại diện hộ kinh doanh Dương Văn X

Nơi cư trú: Khu A, thị trấn H, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Bà **Bùi Thị L**, sinh năm 1959

Nơi cư trú: Khu T, thị trấn L, huyện L, tỉnh Phú Thọ

(Ông X có mặt, bà L vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn trình bày yêu cầu khởi kiện:

Ngày 29/12/2016 do có mối quan hệ quen biết nên ông cho bà L vay số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng), thời hạn vay là 02 tháng, lãi suất 02%/tháng.

Khi vay bà L có viết và ký giấy cam kết vay tiền, đồng thời có để 01 chứng minh phô tô làm tin. Mẫu giấy vay tiền ông đưa cho bà L viết thể hiện bà L vay của cửa hàng cầm đồ Minh L1 do ông Dương Văn X làm chủ, ông khẳng định ông có đăng ký hộ kinh doanh đứng tên "Hộ kinh doanh Dương Văn X" do ông làm chủ đại diện hộ gia đình nhưng do vợ ông tên là Minh L1 nên ông ghi trong giấy cam kết vay tiền là dịch vụ cầm đồ Minh L1 để tiện giao dịch. Ông khẳng định hộ kinh doanh Dương Văn X và hiệu cầm đồ Minh L1 là một. Ngoài ra, trong giấy cam kết vay tiền thể hiện nội dung chị Nguyễn Thị Thu T là người đảm bảo số tiền vay, chị T là con dâu bà L, chị T ký xác nhận sự việc bà L có vay tiền của ông chứ chị T không vay nợ và cũng không có nghĩa vụ trả nợ. Việc quyết định cho bà L vay là do ông.

Đến hạn ông đã đến nhà đòi nhiều lần nhưng bà L không trả. Nay ông khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết buộc bà L phải trả cho ông 30.000.000 đồng tiền nợ gốc và không đề nghị tính lãi.

Bị đơn không đến Tòa án làm việc nên không có quan điểm về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa ngày 28/8/2023: Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình, bị đơn bà Bùi Thị L được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 mà vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký: Trong thời gian chuẩn bị xét xử cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán và các Hội thẩm nhân dân, Thư ký đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án. Bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình trong quá trình giải quyết và xét xử vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày quan điểm về việc giải quyết vụ án: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà Bùi Thị L phải trả cho ông Dương Văn X số tiền nợ gốc 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) và không phải trả lãi do ông X không yêu cầu. Bà Nguyễn Thị L2 phải chịu chi phí giám định chữ viết, chữ ký và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thời hiệu khởi kiện và quan hệ tranh chấp: Căn cứ vào giấy vay tiền do nguyên đơn giao nộp đề ngày 29/12/2016, các đương sự không có đề nghị áp dụng thời

hiệu nên Hội đồng xét xử xác định thời hiệu khởi kiện vẫn còn vì vậy nguyên đơn có quyền khởi kiện đòi số tiền còn nợ và xác định đây là vụ án "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Về thẩm quyền giải quyết và thủ tục tố tụng:

Bị đơn là bà Bùi Thị L có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thị trấn L, huyện L, tỉnh Phú Thọ nên theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

Quá trình giải quyết vụ án, cán bộ Tòa án đã nhiều lần đến nhà bà Bùi Thị L để tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án tuy nhiên đều không gặp được bà L. Tòa án đã làm biên bản xác minh tại địa phương thì được cung cấp: "bà Bùi Thị L có đăng ký thường trú tại khu T, thị trấn L, huyện L tuy nhiên bà L thường xuyên vắng mặt tại địa phương, nhà đóng cửa nhưng bà L thỉnh thoảng vẫn về nhà". Ngoài ra, hàng tháng bà L vẫn trực tiếp đến đóng tiền lãi cho ông tổ trưởng tổ vay vốn khu T, thị trấn L của khoản vay ở ngân hàng C huyện L. Vì vậy Tòa án tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án, bà L được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án làm việc vì vậy Thẩm phán chỉ tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ mà không tiến hành hòa giải được. Bà L được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 mà vắng mặt không có lý do, căn cứ vào quy định tại Điều 227 và 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà L theo quy định pháp luật.

[3] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đòi 30.000.000 đồng theo nội dung giấy vay tiền ngày 29/12/2016, Hội đồng xét xử xét thấy:

Nội dung giấy vay tiền đề ngày 29/12/2016 thể hiện nội dung bà Bùi Thị L có vay của hiệu cầm đồ Minh L1 - do ông Dương Văn X làm chủ số tiền 30.000.000 đồng và thời hạn vay là 02 tháng, lãi suất 02%/tháng.

Quá trình giải quyết vụ án, bà Bùi Thị L đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt, không đến Tòa án làm việc nên không có lời khai của bà Bùi Thị L vì vậy Thẩm phán đã tiến hành giám định các chữ ký trong giấy vay tiền với chữ viết của bà Bùi Thị L trong Phiếu thu nhận thông tin căn cước công dân và trong biên bản cấp, tống đạt văn bản tố tụng. Kết luận giám định số 773/KL- KTHS ngày 08/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh P thể hiện:

"Chữ ký, chữ viết mang tên Bùi Thị L trên "Giấy vay tiền" so với chữ ký, chữ viết mang tên Bùi Thị L dưới mục "Người được tống đạt; Người khai ghi rõ họ tên" trên

“Biên bản cấp, tống đạt văn bản tố tụng’ Phiếu thu nhận thông tin căn cước công dân” là do cùng một người ký và viết ra”.

Đối với số “2” tại dòng “lãi xuất 2%/tháng” trên giấy cam kết vay tiền so với chữ viết mang tên Bùi Thị L trên giấy cam kết vay tiền so với chữ ký, chữ viết mang tên Bùi Thị L dưới mục “Người được tống đạt; Người khai ghi rõ họ tên” trên “Biên bản cấp, tống đạt văn bản tố tụng’ Phiếu thu nhận thông tin căn cước công dân” không có đủ cơ sở kết luận là do cùng một viết ra. Xét thấy, nguyên đơn không đề nghị tính lãi nên không đặt ra xem xét, giải quyết phần lãi suất là phù hợp.

Đối với chữ ký của chị Nguyễn Thị Thu T (là con dâu bà L) thể hiện “người đảm bảo số tiền vay”, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn -ông X khẳng định chị T không vay nợ và cũng không có nghĩa vụ trả nợ mà chỉ xác nhận bà L có vay tiền của ông. Việc quyết định có cho bà L vay hay không là do ông. Vì vậy, Tòa án không đưa chị T tham gia tố tụng trong vụ án này là phù hợp.

Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện đòi số tiền nợ gốc 30.000.000 đồng và không đề nghị tính lãi của nguyên đơn là có căn cứ cần chấp nhận.

Về chi phí giám định: quá trình giải quyết ông Dương Văn X đã tạm ứng chi phí giám định là 3.000.000 đồng. Yêu cầu khởi kiện của ông X được chấp nhận nên cần buộc bà Bùi Thị L phải chịu chi phí giám định là 3.000.000 đồng.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Bùi Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 463, Điều 466, Điều 468, khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 147, khoản 2 Điều 161; khoản 1 Điều 162; khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Chấp nhận yêu cầu của khởi kiện của nguyên đơn.

[2] Buộc bà Bùi Thị L phải trả ông Dương Văn X – đại diện hộ kinh doanh Dương Văn X số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án thì hành án của cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Án phí:

Bà Bùi Thị L phải chịu 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Về chi phí giám định: bà Bùi Thị L phải trả cho ông Dương Văn X số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

Trả lại cho ông Dương Văn X – đại diện hộ kinh doanh Dương Văn X số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai số AA/2020/2454 ngày 21/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Thao

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Lâm Thao;
- Chi cục THADS huyện Lâm Thao;
- Các đương sự;
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đinh Thị Phương Thúy